

Bản án số: 101/2021/DS-ST

Ngày: 28/6/2021

V/v tranh chấp: “Hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thanh Trúc

- *Hội thẩm Nhân dân:* 1. Ông Phan Tấn Lạc

2. Ông Nguyễn Quốc Hùng

- *Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Phục Hưng - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Công Khánh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 6 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 95/2019/TLST-DS ngày 06 tháng 5 năm 2019 về tranh chấp “Hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 315/2021/QĐST-DS ngày 26 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

***Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Kiên Long**

Địa chỉ: Số 40-42-44 Phạm Hồng Thái, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Văn V**, sinh năm 1980

Địa chỉ: 969B/6 KV 4, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

***Bị đơn:** 1. Ông **Trần Văn T**, sinh năm 1970 (vắng mặt)

2. Bà **Đặng Thị Bé B**, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: ấp Đông Thành, xã Đông Thuận, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn Ngân hàng TMCP Kiên Long (gọi tắt là Ngân hàng) có người đại diện ủy quyền trình bày:

Vào ngày 29/3/2019, ông T và bà Bé B vay Ngân hàng TMCP Kiên Long số tiền 45.000.000 đồng theo Hợp đồng tín dụng số 100/16/HĐTD/0402-2419, mục đích phục vụ sản xuất nông nghiệp, thời gian vay 12 tháng. Lãi suất 12,6%/năm, lãi quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Để bảo đảm nợ vay, ông T và bà Bé B đã thế chấp quyền sử dụng đất tại thửa 351, tờ bản đồ số 11, tọa lạc tại ấp Đông Thành, xã Đông Thuận, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ720634 (số vào sổ H00294) do UBND huyện Cờ Đỏ (cũ) cấp ngày 21/4/2006 do ông Trần Văn T đứng tên.

Nay Ngân hàng yêu cầu ông T và bà Bé B trả số tiền tạm tính đến ngày 28/6/2021: 86.391.000 đồng, trong đó nợ gốc 45.000.000 đồng, lãi trong hạn 5.764.500 đồng, lãi quá hạn 35.626.500 đồng. Ngoài ra, ông T và bà Bé B phải trả lãi phát sinh kể từ ngày 29/6/2021 đến khi trả xong số tiền trên. Nếu ông T và bà Bé B không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thì yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Bị đơn ông Trần Văn T và bà Đặng Thị Bé B vắng mặt trong quá trình Tòa án thu thập chứng cứ và hòa giải nên không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Phía nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn vắng mặt không rõ lý do.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi nghị án thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, đã vi phạm thời gian đưa vụ án ra xét xử.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xác định quan hệ tranh chấp là “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26; 35; 39; 184 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Thới Lai xét xử vắng mặt.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Kiên Long: ông Trần Văn T và bà Đặng Thị Bé B vay tiền Ngân hàng theo Hợp đồng tín dụng số 100/16/HĐTD/0402-2419 ký ngày 29/3/2019, số tiền vay: 45.000.000 đồng; Hợp đồng thế chấp số 100/16/HĐTC-BDS/0402-2419 ngày 06/5/2016. Ông T và bà Bé B đã vi phạm thỏa thuận về thời gian thanh toán nên Ngân hàng khởi kiện là có căn cứ. Đối với tài sản thế chấp: quyền sử dụng đất tại thửa 351, tờ bản đồ số 11, tọa lạc tại ấp Đông Thành, xã Đông Thuận, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ720634 (số vào sổ H00294) do UBND huyện Cờ Đỏ (cũ) cấp ngày 21/4/2006 do ông Trần Văn T đứng tên: theo biên bản xác minh ngày 06/5/2019 và 14/4/2021, ông Trần Văn T và bà Đặng Thị Bé B đã bỏ địa phương đi khoảng 03 năm trước khi Tòa án thụ lý giải quyết và quyền sử dụng đất thế chấp thì địa phương không biết ai đang quản lý sử dụng. Hội đồng xét xử xét thấy, quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp không có bên thứ ba tranh chấp, phía bị đơn không có yêu cầu phản tố và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ nào để phản bác đối với yêu cầu khởi kiện của phía nguyên đơn nên xem như từ bỏ quyền chứng minh. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp và có căn cứ chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí là 4.319.550 đồng. Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 29, 147, 173, 227, 228, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 137, 463, 466 của Bộ luật dân sự; Điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Kiên Long.

2. Buộc bị đơn ông Trần Văn T và bà Đặng Thị Bé B phải trả cho Ngân hàng TMCP Kiên Long số tiền vay 86.391.000 đồng (tám mươi sáu triệu ba trăm chín mươi một nghìn đồng).

Kể từ ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay.

3. Trường hợp ông Trần Văn T và bà Đặng Thị Bé B không trả được số nợ nêu trên thì nguyên đơn được quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất tại thửa 351, tờ bản đồ số 11, tọa lạc tại ấp Đông Thành, xã Đông Thuận, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ720634 (số vào sổ H00294) do UBND huyện Cờ Đỏ (cũ) cấp ngày 21/4/2006 do phía ông Trần Văn T đứng tên để thu hồi nợ.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Trần Văn T và bà Đặng Thị Bé B phải chịu 4.319.550 đồng. Ngân hàng TMCP Kiên Long được nhận lại 1.732.884 đồng theo biên lai thu số 003199 ngày 23/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án,

tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi

tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TPCT;
- VKS huyện;
- THA huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thanh Trúc